

P, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Số: 103/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2021/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Hồng N**, sinh năm 1988

Bị đơn: **Anh Nguyễn Công T**, sinh năm 1982

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Hồng N và anh Nguyễn Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Không có, Tòa không xét.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Đỗ Thị Hồng N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 00047548 ngày 19/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).